

Bản án số **08/2022/HS-ST**
Ngày 18/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quang và ông Ma Quốc Thê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/HSST-QĐ ngày 07/02/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 05/01/1993 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố K, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12, dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Duy C, sinh năm 1954 và bà Ma Thị H, sinh năm 1957; vợ con: Chưa có; Anh chị em ruột: 05 người, bị cáo là con thứ năm; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 22/11/2021 bị Công an huyện Sơn Dương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 391/QĐ-XPVPHC)

Nhân thân: Ngày 06/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 60/2017/HSST). Ngày 30/6/2018 bị cáo đã thi hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

*** Bị hại:**

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1942

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

3. Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1959

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 05/10/2021 đến 07/11/2021, bị cáo Nguyễn Văn H. đã nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn S, huyện S. bán lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân và chi tiêu cá nhân, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 02 giờ ngày 05/10/2021 bị cáo mang theo 01 kìm cộng lực, 01 bao tải đến khu vực thuộc tổ dân phố T, thị trấn Sơn Dương để trộm cắp gà. Bị cáo quan sát thấy các nhà dân đã ngủ, nghe tiếng gà kêu nên bị cáo trèo qua tường rào phía sau nhà bà Nguyễn Thị L. vào chỗ chuồng gà dùng kìm cộng lực cắt khuy khóa cửa chuồng gà bằng kim loại trộm cắp 13 con gà, nặng khoảng 2,5kg - 2,7kg/01 con (02 gà trống, 11 gà mái). Bị cáo cho số gà vào bao tải mang đến khu vực đường 13B bán cho 01 người đàn bà không biết tên, tuổi, địa chỉ được 800.000 đồng.

* Tại kết luận định giá tài sản số 102/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 17/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Sơn Dương kết luận: 02 con gà trống nặng 5,3kg trị giá 583.000 đồng, 11 con gà mái nặng 29,7kg trị giá 3.267.000 đồng, tổng cộng 3.850.000 đồng (Ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Lần 2: Khoảng 00 giờ ngày 28/10/2021, bị cáo đi bộ đến khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố A, thị trấn S. nhặt được 01 bao tải cũ, bị cáo nảy sinh ý định đi trộm cắp gà. Bị cáo đến nhà bà Nguyễn Thị T, quan sát thấy bà T. đã ngủ, bị cáo đi đến chỗ chuồng gà, cửa chuồng đóng, không khóa bị cáo đã trộm cắp 10 con gà mái loại 2,5kg/01 con, cho vào bao tải đem đến khu vực nghĩa trang liệt sỹ huyện S. bán cho 01 người phụ nữ không quen biết được 620.000 đồng.

* Tại kết luận định giá tài sản số 101/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 17/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Sơn Dương kết luận: 10 con gà mái nặng 25kg trị giá 2.750.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Lần 3: Khoảng 15 giờ ngày 30/10/2021, bị cáo đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị T, quan sát thấy bà T. không có ở nhà, bị cáo chui qua tấm bạt che phần tường bị lở vào nhà trộm cắp 2.000.000 đồng (1.700.000 đồng trong tủ gỗ không có khóa, 300.000 đồng ở đầu giường).

Lần 4: Khoảng 20 giờ ngày 06/11/2021, bị cáo mang theo 01 kìm cộng lực, 01 bao tải đến khu vực quán Karaoke Thiên Đường (đã bỏ hoang) thuộc tổ dân phố A, thị trấn Sơn Dương chờ đi trộm cắp tài sản. Khoảng 02 giờ ngày 07/11/2021 quan sát thấy mọi nhà đã tắt điện đi ngủ, bị cáo nghe tiếng gà gáy liền đi qua cánh đồng phía sau Trung tâm dạy nghề huyện S. rồi trèo qua tường rào xây vào phía sau nhà bà Đỗ Thị H. bắt trộm 10 con gà, loại khoảng 3kg/01 con (01 con gà trống, 09 con gà mái) cho vào bao tải đem đến khu vực nghĩa trang liệt sỹ huyện S. bán cho 01 người phụ nữ không quen biết được 720.000 đồng.

* Tại kết luận định giá tài sản số 104/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 17/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Sơn Dương kết luận: 01 con gà

trống nặng 3kg trị giá 330.000 đồng, 09 con gà mái nặng 27kg trị giá 2.970.000 đồng, tổng cộng 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 11.900.000 đồng (Mười một triệu chín trăm nghìn đồng), bị cáo đã mua ma túy và chi tiêu cá nhân hết 11.370.000 đồng (Mười một triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng), còn 530.000 đồng (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) bị Cơ quan điều tra thu giữ và đang được tạm giữ tại khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSSD ngày 10 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H. về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H. phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H. từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Áp dụng Điều 47 - Bộ luật Hình sự; Điều 106 - Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 530.000 đồng (năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Áp dụng Điều 48 - Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589, 357 - Bộ luật Dân sự tuyên bố bị cáo H. có nghĩa vụ bồi thường giá trị tài sản bị mất trộm theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị hại bà Nguyễn Thị L. trình bày: Ngày 05/10/2021, gia đình bà bị mất trộm 13 con gà, trong đó có 02 con gà trống, 11 con gà mái, tổng trọng lượng khoảng 35kg. Yêu cầu bị cáo H. phải có nghĩa vụ bồi thường giá trị tài sản mất trộm cho bà là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), về hành vi của bị cáo đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bà Nguyễn Thị T. trình bày: Ngày 28/10/2021, bà bị mất trộm 10 con gà mái, mỗi con nặng khoảng 2.5kg, ngày 30/10/2021 bà lại bị mất trộm tiếp 2.000.000 đồng tiền mặt. Về dân sự bà yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà giá trị 10 con gà và tiền mặt bị mất trộm là 4.750.000 đồng (bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), về hành vi của bị cáo đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bà Đỗ Thị H. khai tại cơ quan điều tra (bút lục số 100 đến 108) thể hiện: Ngày 07/11/2021 bà bị mất trộm 10 con gà, mỗi con nặng khoảng 3kg, trong đó có 01 con gà trống lông màu đỏ tía, 09 con gà mái đẻ nhiều màu lông khác nhau. Về dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản mất trộm theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng), về hành vi của bị cáo đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H. tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua lời khai người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày từ 05/10/2021 đến 07/11/2021 tại thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Nguyễn Văn H. đã nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 11.900.000 đồng (mười một triệu chín trăm nghìn đồng), cụ thể:

Lần 1: Khoảng 02 giờ ngày 05/10/2021 trộm cắp 13 con gà trị giá 3.850.000 đồng của bà Nguyễn Thị L. ở tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S.

Lần 2: Khoảng 00 giờ ngày 28/10/2021 trộm cắp 10 con gà trị giá 2.750.000 đồng của bà Nguyễn Thị T. ở tổ dân phố A, thị trấn S, huyện S.

Lần 3: Khoảng 15 giờ ngày 30/10/2021 trộm cắp 2.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị T. ở tổ dân phố A, thị trấn S, huyện S.

Lần 4: Khoảng 02 giờ ngày 07/11/2021 trộm cắp 10 con gà trị giá 3.300.000 đồng của bà Đỗ Thị H. ở tổ dân phố A, thị trấn S, huyện S.

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã có hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H. về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có cơ sở, cần chấp nhận.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong các ngày 05, 28, 30/10/2021 và ngày 07/11/2021 bị cáo Nguyễn Văn H. đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, giá trị các lần trộm cắp đều đủ định lượng cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H. trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[3]. Về mức án đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân và gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2017 đã bị TAND huyện Sơn Dương xét xử 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 60/2017/HSST ngày 06/9/2017), bản thân bị cáo là người nghiện ma túy và ngày 01/11/2021 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Công an huyện Sơn Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân còn tiếp tục phạm tội mới. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện, không có tài sản có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo số tiền 530.000 đồng (năm trăm ba mươi nghìn đồng), đây là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Toàn bộ số tiền trên hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc nhà nước huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản đã bị mất theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo H. đồng ý bồi thường phần dân sự theo yêu cầu của các bị hại. Việc bị cáo đồng ý bồi thường là tự nguyện, không bị ép buộc nên HĐXX ghi nhận và tuyên xử bị cáo có nghĩa vụ bồi thường giá trị tài sản bị mất cho các bị hại, cụ thể:

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị L. giá trị 13 con gà là 3.500.000 đồng.
- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị T. giá trị 10 con gà là 2.750.000 đồng và số tiền bị cáo trộm cắp là 2.000.000 đồng. Tổng cộng phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị T. là 4.750.000 đồng.
- Bồi thường cho bà Đỗ Thị H. giá trị 10 con gà là 3.300.000 đồng.

[7]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn H. tại tổ dân phố K, thị trấn S, ngày 31/12/2021 Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với những người đã mua gà do bị cáo trộm cắp, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn H. phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H. phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn H. 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (15/11/2021).

2. Căn cứ vào Điều 48 - Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589, 357 - Bộ luật Dân sự. Bị cáo Nguyễn Văn H. có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại tài sản cho các bị hại, cụ thể:

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị L. giá trị 13 con gà là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị T. giá trị 10 con gà là 2.750.000 đồng và số tiền bị cáo trộm cắp là 2.000.000 đồng. Tổng cộng 4.750.000 đồng (bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Bồi thường cho bà Đỗ Thị H. giá trị 10 con gà là 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải chịu lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 530.000 đồng (năm trăm ba mươi nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có.

Toàn bộ số tiền trên hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc nhà nước huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

4. Căn cứ vào: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H. phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 577.500 đồng án phí dân sự có giá ngạch, tổng cộng 777.500 đồng (Bảy trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- VKS ND huyện SD;
- Cơ quan CSĐT CA huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- UBND thị trấn SD;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Hồng Chiến